

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 1360-TC/KBNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 1992

THÔNG TƯ
CỦA BỘ TÀI CHÍNH

Về thể lệ cho vay bằng nguồn vốn từ quỹ Quốc gia
về giải quyết việc làm

Thực hiện Nghị quyết 120-HĐBT ngày 11-04-1992 của Hội đồng Bộ trưởng về chủ trương, phương hướng và biện pháp giải quyết việc làm cho những năm tới, Quyết định số 259/CT ngày 13-7-1992 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng và Thông tư Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Tài chính - Ủy ban Kế hoạch Nhà nước số 10/TT-LB ngày 24-7-1992.

Sau khi được sự đồng ý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Ủy ban Kế hoạch Nhà nước; Bộ Tài chính ban hành thể lệ cho vay bằng nguồn vốn từ quỹ Quốc gia về giải quyết việc làm như sau:

I- QUY ĐỊNH CHUNG

- Mục đích cho vay từ quỹ Quốc gia về giải quyết việc làm nhằm phát huy mọi tiềm năng sẵn có, khai thác đến mức tối đa tài nguyên, đất đai, máy móc thiết bị, kỹ thuật công nghệ và kinh nghiệm sản xuất kinh doanh... để tạo chỗ làm việc mới, thu hút thêm lao động, tăng thu nhập cho người lao động.
- Nguồn vốn cho vay từ quỹ Quốc gia về giải quyết việc làm bao gồm nguồn vốn được cấp từ Ngân sách Nhà nước (Ngân sách Trung ương) hàng năm và số vốn cho vay đã thu hồi do Kho bạc Nhà nước trực tiếp quản lý, cho vay theo các quy định tại Thông tư Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Tài chính - Ủy ban Kế hoạch Nhà nước số 10/TT-LB ngày 24-7-1992 và các căn cứ quy định trong thể lệ này.
- Kho bạc Nhà nước chỉ cho vay theo các dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phạm vi nguồn vốn đã nhận được để cho vay.

Kho bạc Nhà nước có trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát trước, trong và sau khi cho vay vốn đến từng đối tượng vay vốn nhằm đảm bảo thu hồi đầy đủ cả vốn và lãi tiền cho vay.

4. Đối tượng được vay vốn của quỹ Quốc gia về giải quyết việc làm bao gồm:

Các cá nhân, hộ gia đình, nhóm gia đình, tổ hợp, doanh nghiệp nhỏ ngoài quốc doanh (gọi chung là người kinh doanh) có dự án tạo chỗ làm việc mới, thu hút được lao động mới vào làm việc.

Các thành viên của các đoàn thể, tổ chức quần chúng, hội nghề nghiệp có nhu cầu việc làm được các đoàn thể, tổ chức quần chúng, hội nghề nghiệp đưa vào tham gia chương trình dự án việc làm để tạo việc làm cho các thành viên của mình.

Các hộ tư nhân, hộ gia đình nằm trong vùng dự án được Ủy ban nhân dân địa phương quy hoạch và tổ chức xây dựng đề án thu hút lao động giải quyết việc làm.

Các hộ tư nhân, hộ gia đình đã đến vùng kinh tế mới theo dự án có nhu cầu vay vốn phát triển kinh tế gia đình, được chủ dự án tổng hợp thành dự án vay vốn.

Các hộ gia đình quân nhân đến các vùng kinh tế mới của quân đội, của lực lượng công an nhân dân có yêu cầu vay vốn để phát triển kinh tế gia đình được Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ tổng hợp thành dự án vay vốn.

5. Lãi suất cho vay: Kho bạc Nhà nước thực hiện việc cho vay với lãi suất nhẹ và phí cho vay (thấp hơn lãi suất tiền vay ngân hàng). Mức lãi suất cụ thể sẽ do Liên Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Ủy ban Kế hoạch Nhà nước quyết định theo từng thời kỳ vay vốn. Đối tượng vay vốn phải được hưởng trực tiếp mức lãi suất ưu đãi này. Nghiêm cấm việc tính thêm vào lãi suất cho vay bất cứ khoản nào khác. Số lãi thu được dùng để bổ sung nguồn vốn cho vay của quỹ Quốc gia về giải quyết việc làm và trang trải chi phí nghiệp vụ của Kho bạc Nhà nước.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Nguyên tắc cho vay:

Cho vay đúng đối tượng, đúng địa chỉ theo dự án đã được phê duyệt và theo đúng tiến độ sản xuất, tiến độ thu hút lao động.

Vốn vay phải được sử dụng theo đúng mục đích ghi trong dự án được duyệt; Đồng thời phải đảm bảo hoàn trả đầy đủ vốn và lãi theo đúng hạn ghi trên khế ước.

Cho vay phải có tài sản thế chấp hoặc tín chấp.

2. Điều kiện để được vay vốn: Các đối tượng được phép vay vốn từ quỹ Quốc gia về giải quyết việc làm khi vay vốn phải có đầy đủ các thủ tục và điều kiện sau:

Có dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải đăng ký vay vốn với Kho bạc Nhà nước nơi vay vốn.

Có đầy đủ các hồ sơ xin vay vốn và phải được Kho bạc Nhà nước thẩm định xem xét trước khi cho vay. Hồ sơ xin vay vốn gồm:

Dự án tạo việc làm đã được duyệt

Đơn xin vay vốn (mẫu 01/KBCV)

Tờ khai thế chấp tiền vay (mẫu số 02/KBCV)

Giấy bảo lãnh (nếu người vay không đủ tài sản thế chấp) (mẫu số 2a/KBCV).

Phiếu thẩm định (mẫu số 03/KBCV)

Khế ước vay tiền (mẫu số 04/KBCV)

Có tài sản thế chấp hoặc tín chấp: Trong mọi trường hợp người vay vốn đều phải có tài sản thế chấp. Đối với người kinh doanh (các cá nhân, hộ gia đình, nhóm gia đình, các tổ hợp, doanh nghiệp nhỏ ngoài quốc doanh) phải thế chấp tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình để được vay vốn. Đối với các hộ tư nhân, hộ gia đình, các thành viên của các đoàn thể, tổ chức quần chúng, hội nghề nghiệp khi không có tài sản thế chấp phải được UBND, đoàn thể, tổ chức quần chúng, hội nghề nghiệp hợp pháp đứng ra bảo lãnh bằng tài sản hoặc ngân sách của mình với kho bạc. Nếu người vay không trả được nợ thì Kho bạc Nhà nước được quyền phát mại tài sản thế chấp hoặc khấu trừ ngân sách của người bảo lãnh để thu nợ.

Người đứng tên vay vốn phải chịu trách nhiệm trả nợ đầy đủ (gốc và lãi) cho Kho bạc Nhà nước. Khi người đứng tên vay vốn thay đổi địa điểm cư trú, bị mất tích hay can án... thì người thừa kế hợp pháp phải chịu trách nhiệm thanh toán nợ cho Kho bạc Nhà nước.

3. Thời hạn cho vay và thu hồi vốn

Thời hạn cho vay được xác định căn cứ vào chu kỳ sản xuất - kinh doanh tối đa không quá 12 tháng. Riêng dự án trồng rừng và cây công nghiệp dài ngày tối đa là 36 tháng.

Thời hạn thu hồi vốn và lãi: Vốn cho vay sẽ thu hồi dần theo từng loại hình sản xuất, từng chu kỳ sản xuất đã được ghi trong khế ước vay tiền. Lãi tiền vay sẽ thu 1 lần khi hết thời hạn vay vốn.

Trường hợp đến hạn trả nợ mà người vay không trả được nợ, nếu không được cấp có thẩm quyền cho phép gia hạn thì phải chuyển sang nợ quá hạn và phải chịu lãi suất bằng 1,5 lần mức lãi suất quy định.

Sau 3 tháng kể từ ngày đến hạn trả nợ, người vay vẫn không trả được nợ. Kho bạc Nhà nước sẽ làm các thủ tục cần thiết phong tỏa, phát mại tài sản thế chấp để thu nợ.

4. Lãi suất cho vay đối với các thời hạn cho vay áp dụng theo Quyết định của Liên Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và có điều chỉnh mức lãi suất cho vay từng thời kỳ thích hợp.

III - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài chính - Vật giá, Ủy ban kế hoạch, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chi cục Kho bạc Nhà nước các tỉnh, thành phố có trách nhiệm phối hợp với các Sở và ngành có liên quan tham gia hướng dẫn các chủ dự án xây dựng dự án vay vốn.

2. Các đơn vị Kho bạc Nhà nước có trách nhiệm tiếp nhận, thẩm định lại các hồ sơ vay vốn, thực hiện việc cho vay vốn theo đúng đối tượng, đúng quy định trong Thông tư Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Tài chính - Ủy ban Kế hoạch Nhà nước số 10/TT-LB ngày 24-7-1992 và các quy định trong văn bản này. Tiến hành kiểm tra, kiểm soát việc sử dụng vốn vay theo đúng mục đích sử dụng. Trường hợp phát hiện người vay sử dụng không đúng mục đích, Kho bạc Nhà nước có quyền tạm đình chỉ hoặc thu hồi vốn vay, đồng thời báo cáo Liên Bộ xem xét xử lý.

3. Cục Kho bạc Nhà nước có trách nhiệm quản lý và phân phối kịp thời cho các Chi cục Kho bạc Nhà nước để thực hiện cho vay vốn; Hướng dẫn công tác quản lý, hạch toán kế toán các nghiệp vụ cho vay và thu nợ tiền vay (cả vốn và lãi) trong hệ thống Kho bạc Nhà nước.

Thê lệ này có hiệu lực từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu và giải quyết.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số: 01/KBCV

Số:

ĐƠN XIN VAY QUỸ QUỐC GIA VỀ GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM

Kính gửi: KBNN

Tên tôi là:.....

- CMT số:..... do công an..... cấp ngày.....

Được cơ quan (xí nghiệp) cử đến quý cơ quan liên hệ về việc xin vay quỹ quốc gia về giải quyết việc làm theo dự án số..... đã được phê duyệt.

Vậy tôi làm đơn này đề nghị quý cơ quan xem xét cho (tôi, cơ quan chúng tôi) được vay:

+ Số tiền vay:..... bằng chữ

+ Thời hạn vay:.....tháng.....

+ Ngày trả nợ (gốc + lãi).....

- Tôi, cơ quan chúng tôi xin thế chấp số tài sản, tín chấp theo tờ kê tài sản thế chấp đính kèm.

Tôi (cơ quan chúng tôi) xin cam kết sử dụng tiền vay đúng mục đích, có hiệu quả, trả vốn và lãi đúng hạn và chấp hành đầy đủ các quy định về thể lệ cho vay của quý cơ quan; nếu vi phạm, tôi (cơ quan chúng tôi) hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Ngày tháng năm 199....

Ý kiến phê duyệt
của Thủ trưởng KBNN

Cán bộ thẩm định

Người vay

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số: 02/KBCV

Số:

TỜ KHAI TÀI SẢN THẾ CHẤP